

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH HÓA
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2022/HS-ST

Ngày: 22-7-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH HÓA**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thúy Lành.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thanh Vân

Ông Võ Thành Trung

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Lê Thị Ngọc Như – Thư ký
Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Hóa tham gia phiên tòa:
Ông Lê Đức Thiện - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 12/2022/TLST-HS ngày 01 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2022/TLST-HS ngày 27 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

Lê Minh C; Giới tính: Nam, sinh ngày 9 tháng 7 năm 1997. Nơi cư trú: ấp Ô, xã T, huyện T, tỉnh Long An; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 09/12; Cha: Lê Thanh H, sinh năm: 1973; Mẹ: Nguyễn Thị H, sinh năm: 1977; Vợ: Lê Thị Mỹ D, sinh năm: 1996; Con: Lê Minh T, sinh năm: 2019.

Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (Có mặt tại phiên tòa).

* Bị hại: Ông Mai Văn H, sinh năm 1972; địa chỉ: ấp V, xã T, huyện T, tỉnh Long An. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 02/02/2022, sau khi nhậu tại nhà người quen ở cùng ấp, Lê Minh C đi bộ về nhà. Trên đường đi, Cảnh nhìn thấy trên đường tỉnh lộ 817B có một xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại AIR BLALE, màu đỏ-đen, biển số 62H1-065.45 không người trông coi, chìa khóa vẫn còn trong ổ khóa, có sẵn áo khoác và nón bảo hiểm. Cảnh nảy sinh ý định trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Quan sát xung quanh không có ai, Cảnh lén lút dắt xe chạy đi, đến đoạn đường cặp kênh 3 thuộc ấp Ông Quới, xã Thạnh Phú, huyện Thạnh Hóa, tỉnh Long An, Cảnh dừng xe, lấy áo khoác và nón bảo hiểm trên xe ném bỏ xuống đám cỏ cặp lộ. Cảnh sử dụng xe trộm cắp được để đi chơi, đi nhậu với bạn. Ngày 03/02/2022, Cảnh tiếp tục sử dụng xe trộm được đến nhà cha mẹ vợ ở ấp Vườn Xoài, xã Thuận Nghĩa Hòa, huyện Thạnh Hóa, tỉnh Long An rước con trai 03 tuổi về nhà mình chơi (do vợ con Cảnh đang ở nhà ngoại). Sau đó, Cảnh mang xe mô tô trên đến một đám cây cặp sông Vàm Cỏ Tây phía sau khu dân dân Maren thuộc ấp Thạnh Lập, xã Thạnh Phú, huyện Thạnh Hóa, tỉnh Long An để cất giấu. Khoảng 18 giờ ngày 03/02/2022, Cảnh mang xe mô tô trộm được đến nhà Nguyễn Văn Hân ngụ ấp Thạnh Trung, xã Thạnh Phước, huyện Thạnh Hóa, tỉnh Long An để xin cầm với giá là 5.000.000 đồng, nhưng do xe không có giấy tờ nên Hân không chấp nhận cầm. Sau đó, Cảnh chạy xe mô tô trên lại đám tràm trước đó để cất giấu. Ngày 04/02/2022, lực lượng Công an phát hiện xe mô tô trên nên mời Cảnh về làm việc. Tại Cơ quan điều tra Lê Minh C đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

- Theo Bản kết luận định giá tài sản số 13 ngày 07/02/2022 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự kết luận: xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại AIR BLALE màu đỏ-đen, biển số 62H1-065.45 có giá trị tại thời điểm định giá là 12.000.000 đồng. Tài sản là của ông Mai Văn H.

Viện kiểm sát huyện Thạnh Hóa truy tố bị cáo Lê Minh C về tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thạnh Hóa đã trả lại cho cho ông Mai Văn H toàn bộ tang vật là: một xe mô tô 02 bánh nhãn hiệu Honda, loại AIR BLALE màu đỏ-đen, biển số 62H1-065.45; một nón bảo hiểm sọc màu trắng-xám-đen có kính chắn gió trên nón có chữ Asia helmetac; một chìa khóa xe mô tô 02 bánh nhãn hiệu Honda, loại AIR BLALE màu đỏ-đen, biển số 62H1-065.45. Bị hại ông Mai Văn H đã nhận lại toàn bộ tài sản bị mất, không yêu cầu bồi thường thiệt hại và đơn xin không xử lý hình sự đối với bị cáo.

Tại phiên tòa:

Bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, xin giảm nhẹ hình phạt; bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 tuyên bố bị cáo Lê Minh C phạm tội “Trộm cắp tài sản”; áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 BLHS 2015 đề nghị xử bị cáo từ 12 tháng đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, Điều tra viên, Kiểm sát viên, đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi của bị cáo: Bị cáo Lê Minh C là người đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, có đầy đủ năng lực hành vi. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố, phù hợp với lời khai người bị hại, người làm chứng.

[3] Bị cáo Lê Minh C lợi dụng sơ hở trong quản lý tài sản của chủ sở hữu, quan sát không có người xung quanh đã lén lút chiếm đoạt xe mô tô của ông Mai Văn H có giá trị 12.000.000 đồng. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1, Điều 173 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Bị hại Mai Văn H có đơn xin không xử lý hình sự đối với bị cáo. Tuy nhiên hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm bị khởi tố không phụ thuộc vào yêu cầu của bị hại nên yêu cầu xin không khởi tố đối với bị cáo của người bị hại không được chấp nhận.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự. Xét thấy, bị cáo Lê Minh C phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn. Bị hại có yêu cầu giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, i, s khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về mức hình phạt: Xét thấy, bị cáo Cảnh có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; người bị hại xin miễn trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, đủ điều kiện để hưởng án treo nên xét thấy không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội cũng đủ sức giáo dục răn đe bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản bị mất, không yêu cầu gì thêm nên không đề cập.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Căn cứ vào khoản 1 Điều 173 BLHS 2015; sửa đổi bổ sung năm 2017;

Tuyên bố: Bị cáo Lê Minh C phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 65 BLHS 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Lê Minh C 09 (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 18 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 22/7/2022). Giao bị cáo Lê Minh C cho Ủy ban nhân dân xã Thạnh Phú, huyện Thạnh Hóa, tỉnh Long An giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú được thực hiện theo Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lê Minh C phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm sung vào công quỹ nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Thạnh Hóa;
- VKSND tỉnh Long An;
- Công an huyện Thạnh Hóa (2);
- Chi cục THADS huyện Thạnh Hóa;
- UBND xã Thạnh Phú, huyện Thạnh Hóa;
- Bị cáo;
- Những người TGGT khác;
- TAND tỉnh Long An;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thị Thúy Lành

